

DÂN CHỦ, ĐOÀN KẾT VÀ ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HOÀNG CHÍ BẢO(*)

Để làm rõ vai trò của dân chủ, đoàn kết và đồng thuận xã hội trong phát triển bền vững, trong bài viết này, tác giả đã đưa ra và luận giải: 1) Nền tảng văn hoá của phát triển bền vững; 2) Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận xã hội với tư cách những giá trị văn hoá trong phát triển bền vững; 3) Xây dựng và thực hành văn hoá phát triển theo hệ giá trị dân chủ, đoàn kết và đồng thuận xã hội.

1- Nền tảng văn hóa của phát triển bền vững

Phát triển và tiến bộ xã hội là một quá trình lịch sử lâu dài, vừa là tất yếu được nhận thức, vừa là khách quan, phổ biến, đòi hỏi con người phải tuân theo quy luật khi hành động.

Có rất nhiều nhân tố tham dự vào phát triển và tiến bộ xã hội; trong đó, lao động sản xuất vật chất và hoạt động kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội.

Cái kinh tế không tồn tại độc lập và biệt lập, mà gắn liền với *cái xã hội* trong đời sống của con người và xã hội. Tác động biện chứng giữa kinh tế và xã hội trong điều kiện đã hình thành các thiết chế tổ chức và các thể chế nhà nước tất yếu dẫn đến *vai trò của chính trị*, tức là của quyền lực và quản lý. Sự liên hệ và tác động lẫn nhau giữa kinh tế và xã hội luôn thông qua *cái chính trị*, từ bộ máy quyền lực, thể chế luật pháp đến chính sách và cơ chế quản lý. Những nhân tố này tham dự vào phát triển là có tính phổ biến. Song, phát triển và tiến bộ không chỉ được đo bằng các chỉ

số vật chất, kỹ thuật, công nghệ với tư cách những bước tiến của *văn minh*, mà còn được đo bằng sự phát triển *văn hóa*. Thậm chí, có thể nói, phát triển và tiến bộ, trong ý nghĩa sâu xa của nó, nằm ở văn hóa, ở chính năng lực văn hóa của con người và xã hội. Con người là chủ thể của hoạt động để tạo ra phát triển. Trên phương diện văn hóa, nó vừa *sản xuất*, vừa *tiêu dùng* và *cảm thụ* các sản phẩm và giá trị văn hóa được sáng tạo ra. Đặc tính bản chất riêng có này của con người, tự nó đã nói lên rất nhiều ý nghĩa. Trước hết, nó khẳng định rằng, con người là giá trị của mọi giá trị văn hóa. Văn hóa là sự biểu đạt *trình độ người trong phát triển*. Trình độ ấy được C.Mác gọi là tính người, là nhân tính, là sự *biểu hiện và tự biểu hiện sức mạnh bản chất của con người*. Tự do - sáng tạo và làm chủ, đó là sức mạnh bản chất người của con người trong phát triển, nhờ đó phát triển mang chất lượng nhân văn, phát triển xã hội vì con người, là *kết quả tổng hợp* của hoạt động sáng tạo văn hóa do chính con người và loài người tạo ra nhằm đem lại cho con

(*) Giáo sư, tiến sĩ, Chuyên gia cao cấp, Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

người hạnh phúc. Hệ giá trị có tầm phổ quát của văn hóa là Chân - Thiện - Mỹ và đó cũng là tính hướng đích của phát triển và tiến bộ xã hội ở mọi thời đại lịch sử.

Với tự do, sáng tạo và làm chủ, con người mới vượt qua tồn tại động vật theo nghĩa sinh tồn nhục thể để thực sự đạt được tồn tại người với tư cách con người, đồng thời thực hiện hoạt động sống của mình với tư cách chủ thể tích cực, tự giác thuộc về bản chất của nó.

Theo đó, con người làm ra lịch sử của mình và lịch sử chẳng qua chỉ là lịch sử của những hoạt động của con người và loài người, không phải ngẫu nhiên, tự phát mà có lôgic và quy luật của nó, trong những điều kiện xác định của môi trường và hoàn cảnh, trong tính hiện thực của đời sống và các quan hệ xã hội.

Trong những luận đề của C.Mác về sự tác động qua lại giữa con người và hoàn cảnh, ông nhấn mạnh rằng, hoàn cảnh sáng tạo ra con người *trong chừng mực* mà chính con người tác động tới hoàn cảnh và vấn đề là ở chỗ, *phải làm cho hoàn cảnh có tính người ngày càng nhiều hơn*. Tư tưởng này không chỉ hàm chứa vai trò tích cực của chủ thể người, mà còn nói lên tính mục đích, bản chất nền nhân văn (tức là văn hóa) của phát triển. Nhân đạo hóa, nhân văn đời sống xã hội để phát triển con người, hoàn thiện nhân tính và nhân cách là *những định hướng văn hóa* mãi mãi có ý nghĩa thời sự, mới mẻ và hiện đại không chỉ đối với nhận thức, mà còn thúc đẩy hành động, hoạt động thực tiễn của con người, cá nhân và cộng đồng trong phát triển. Những định hướng văn hóa ấy còn trở nên cấp thiết và bức xúc trong đời sống thế giới loài người hiện nay, khi văn minh

vật chất, tiến bộ kỹ thuật - công nghệ và sự bùng nổ dữ dội dòng thác thông tin toàn cầu không phải lúc nào và ở đâu cũng đồng hành và đồng thuận với văn hóa, thậm chí còn xuất hiện những nguy cơ làm nghèo nàn văn hóa. Những phản văn hóa đang xâm nhập ngày càng nhiều vào đời sống xã hội. Những phản phát triển đang đe dọa phát triển. Những tha hóa cá thể và tập thể bởi sự lệch lạc về định hướng giá trị trong đạo đức, lối sống, dưới tác động phi nhân tính của đồng tiền, tệ nạn, tội phạm, sự lạm dụng thông tin và công nghệ thông tin, đang làm hỏng nhân cách con người, nhất là thế hệ trẻ đang lớn lên. Những tổn thương nghiêm trọng về môi trường sống, cả tự nhiên lẫn xã hội đang đe dọa sự an toàn trong phát triển. Thay đổi tư duy về phát triển, chia sẻ trách nhiệm để cùng kiến tạo và bảo vệ sự phát triển bền vững cho cuộc sống con người và loài người đang trở thành một trong những đòi hỏi nghiêm túc nhất của thế giới ngày nay, lôi cuốn sự quan tâm, sự lo lắng và ý thức trách nhiệm cùng với nỗ lực hành động của tất cả cộng đồng.

Tăng trưởng kinh tế là điều thiết yếu của phát triển, nhưng kinh tế cũng không phải là cứu cánh; nó phải hướng tới *công bằng xã hội*, làm cho con người thoát đói, vượt nghèo, trở nên khá giả, giàu có bằng sức lao động chính đáng của mình, dựa trên nguyên lý về sự công bằng - đó là công bằng về cơ hội phát triển cho tất cả mọi người.

Bởi thế, chính sách kinh tế phải gắn liền mật thiết với chính sách xã hội. Mọi kế hoạch, dự án và chính sách phát triển kinh tế đòi hỏi phải tính đến mục đích và hệ quả xã hội. Cũng như vậy, việc giải quyết các vấn đề xã hội và an sinh xã hội thông qua các chính sách phát triển không

thể tách rời kinh tế, vượt trước các điều kiện, các nguồn lực mà nền kinh tế có thể đáp ứng. Để phát triển kinh tế và xã hội phục vụ ngày càng tốt hơn cuộc sống của người dân, cần có một nhà nước mạnh, thành thạo trong quản lý, đồng thời tăng cường chức năng xã hội của chính nhà nước đó với một đội ngũ công chức tận tụy và trong sạch, với một nền hành chính công minh bạch, năng động và hiệu quả.

Giảm thiểu tới mức thấp nhất những tổn hại do quan liêu, tham nhũng gây ra để mọi thành quả phát triển kinh tế - xã hội đến được với cuộc sống của người dân, thành lợi ích mà người dân được thụ hưởng trên thực tế càng đòi hỏi một nhà nước mạnh, trong sạch. Nhà nước không chỉ là rường cột của chế độ, của hệ thống chính trị mà còn là cốt yếu của chính trị phát triển. Song, vấn nạn trên con đường phát triển mà cả xã hội phải đối mặt lại là ở chỗ, quan liêu, tham nhũng xảy ra không ở đâu khác mà ở ngay trong bộ máy và thể chế nhà nước. Bởi vậy, một nhà nước mạnh, trong sạch để giảm thiểu và tiến dần tới loại trừ quan liêu, tham nhũng, hoặc ít ra cũng có sức mạnh phòng ngừa căn bệnh muôn thủa này đòi hỏi phải huy động nỗ lực xã hội của mọi người dân vào việc giám sát, kiểm tra hoạt động của nhà nước và hành vi của công chức.

Đây là sự thể hiện vai trò của dân chủ và động lực của thực hành dân chủ trong xã hội. Hồ Chí Minh là người nhìn nhận thấu đáo vấn đề này trong tư duy lý luận và trong thực tiễn chính trị. Như đã nói ở trên, mọi sự phát triển kinh tế và xã hội đều thông qua tác động của chính trị; bởi vậy, mọi sự phát triển lành mạnh trong xã hội chỉ đạt được khi chính trị không rơi vào

tha hóa, nhất là tha hóa quyền lực mà *dân ủy quyền*. *Chìa khóa giải quyết vấn đề là dân chủ, phát triển dân chủ dựa trên đoàn kết và đồng thuận xã hội*. Tổng hợp mọi năng lực xã hội hướng tới mục tiêu phát triển là ở đó. Đó cũng là văn hóa. Nhân tố văn hóa tham dự vào phát triển với vai trò, tác dụng ngày càng to lớn và sâu sắc mà chỉ có thông qua thực tiễn, trải nghiệm lâu dài, tổng kết mọi thành công và thất bại từ các chương trình hành động của các nhà nước, các chính phủ, từ các mô hình và chính sách phát triển..., người ta mới có thể nhận thức ngày một đầy đủ hơn vai trò, tác dụng của văn hóa.

Không phải ngẫu nhiên mà V.I.Lênin, từ thực tế hoạt động quản lý trong những năm đầu của Nhà nước Xô viết sau Cách mạng Tháng Mười, đã nhận định rằng, cái thiếu thốn lớn nhất của chúng ta - những người xây dựng chế độ mới - là văn hóa. Ông còn thẳng thắn nói lên sự thật là, trong những thiếu thốn văn hóa của xã hội mới vừa lọt lòng, có cả sự thiếu thốn văn hóa của những người lãnh đạo và quản lý.

Ở Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng đã nghiên ngẫm sâu sắc vấn đề này và dồn không ít nỗ lực, tinh lực của đời mình vào việc gây dựng nền tảng văn hóa cho phát triển đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam.

2- Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận - những giá trị văn hóa trong phát triển bền vững

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận là *những giá trị cơ bản* của xã hội, là *những động lực chủ yếu* của phát triển, đồng thời cũng là *những tiêu chí* không bao giờ được xem nhẹ, càng không thể lãng quên trong đánh giá về tiến bộ xã hội, về văn minh và

văn hóa. Một xã hội văn minh và hiện đại, đạt đến trình độ phát triển "*xã hội văn hóa cao*" (Hồ Chí Minh) là một xã hội mà việc tổ chức và quản lý mọi lĩnh vực của đời sống nhằm phục vụ con người, phát triển hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng *phải dựa trên những giá trị cơ bản đó*.

Với tư cách những giá trị cơ bản của xã hội, dân chủ, đoàn kết và đồng thuận tạo ra nền tảng văn hóa của phát triển bền vững. Đây là những giá trị hợp thành hệ giá trị, cũng đồng thời là hệ động lực của phát triển, hệ tiêu chí đánh giá mức độ và chất lượng của tiến bộ xã hội. Chúng không tồn tại biệt lập mà gắn liền với nhau, chi phối lẫn nhau, là điều kiện của nhau và cùng nằm trong mối liên hệ nhân - quả của phát triển.

Một đặc điểm nổi bật, cần nhận biết của hệ giá trị này là: những giá trị xã hội đó thâm nhập vào tất cả các lĩnh vực của đời sống, các mối quan hệ xã hội của con người. Chúng là những nhân tố đảm bảo tối cần thiết cho ổn định và phát triển *tích cực*, cũng đồng thời là kết quả được tạo ra từ sự phát triển ấy của xã hội để ngăn chặn những mất ổn định và sự suy thoái. Chúng làm nên sức mạnh của *sự liên kết* và *hợp tác* giữa các cá nhân và cộng đồng dựa trên nguyên lý *công bằng* về lợi ích, *bình đẳng* về vị thế xã hội (cũng là những người chủ và làm chủ xã hội, cùng bình đẳng như nhau trước pháp luật của nhà nước trong tư cách công dân, có lợi ích thì đồng thời có trách nhiệm và nghĩa vụ xã hội) và *tự do* sáng tạo theo những khả năng, năng lực của mình như *một chủ thể nhân cách độc lập*.

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận, xét trên phương diện con người là những mặt

biểu hiện đặc trưng của nhân tính, thuộc bản chất con người. Trong hoạt động sống, cá thể gắn với cộng đồng và cộng đồng hợp thành từ những cá thể, phụ thuộc và thúc đẩy lẫn nhau và do vậy, luôn cần đến dân chủ và đoàn kết. Tự nó, những giá trị này đã bao hàm một cách tiềm tàng khả năng về một sự đồng thuận. Mức độ đồng thuận sẽ lớn dần lên khi dân chủ và đoàn kết phát triển; nó như là sự phát triển của tự ý thức cá nhân về vị trí, vai trò và trách nhiệm xã hội của mình trước người khác và trước cộng đồng. Nó cũng đồng thời là sự phát triển và trưởng thành của xã hội về mặt tổ chức đời sống và quản lý các hoạt động. Do đó, xét trên phương diện xã hội, cả môi trường sống, tức là cả đời sống hiện thực lẫn cấu trúc, tổ chức thể chế, đồng thuận sẽ xuất hiện ở đâu mà lợi ích và nhu cầu hợp lý của cá nhân được thực hiện, được đảm bảo, và lợi ích chung, quyền lực chung, ý chí chung của cả cộng đồng xã hội được mọi thành viên thống nhất thừa nhận, có nghĩa vụ, bổn phận đóng góp để thực hiện và cùng hành động để bảo vệ.

Chia sẻ trách nhiệm, cộng đồng trách nhiệm một cách tự giác, ý thức về sự gắn bó cái riêng vào cái chung, cái cá nhân của mình vào cái chung của cộng đồng xã hội là một dấu hiệu quan trọng về sự trưởng thành nhân cách - sản phẩm của giáo dục xã hội và tự giáo dục của bản thân mỗi người.

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận không tự nó hình thành và phát triển, mà phải trải qua một quá trình xây dựng, tổ chức, thường xuyên đổi mới, cải cách các thiết chế và thể chế trong xã hội, đặc biệt là nhà nước và những vấn đề liên quan đến sự vận

hành của bộ máy nhà nước, từ luật pháp, chính sách, cơ chế đến đội ngũ công chức, quan hệ giữa nhà nước với xã hội, giữa công chức với công dân.

Xã hội là cả một cấu trúc hết sức phức tạp, là một tổng thể các mối quan hệ liên quan đến các giai cấp, các lực lượng và các cá nhân, không chỉ có thống nhất mà còn có mâu thuẫn và xung đột về lợi ích và nhu cầu, về nhận thức, và ý thức về tâm lý và lối sống; ngoài ra, còn biết bao sự khác biệt nữa về đặc điểm tộc người, về tín ngưỡng tôn giáo, về thế hệ và quan hệ giữa các thế hệ trong lựa chọn giá trị... Đời sống xã hội và đời sống cá nhân, trong đó có đời sống gia đình và sinh hoạt cộng đồng của các nhóm xã hội - lớn và nhỏ, chính thức và không chính thức, *là những vòng khâu liên hệ* nối liền giữa cá nhân với xã hội, là sự tác động và phản ánh lẫn nhau, bao gồm cả tính tự giác lẫn tự phát, có thể được tổ chức, được định hướng theo mục tiêu phát triển và cũng có không ít những tình huống phát sinh, những ngẫu nhiên ngoài ý muốn, ngoài những dự tính, trù liệu của chủ thể quản lý là nhà nước. Những xung đột về lợi ích và quyền lực không chỉ nằm trong giới hạn một nước, một quốc gia - dân tộc (mà thường là quốc gia - dân tộc có kết cấu đa tộc người, đa tôn giáo, do đó cũng là đa văn hóa) trong tiến trình phát triển, mà còn diễn ra trong khu vực, giữa các khu vực, liên quan tới nhiều quốc gia - dân tộc khác nhau, có khi bột phát tạo ra những khủng hoảng lớn, những tranh chấp và xung đột gay gắt, trong quan hệ quốc tế và thế giới. Nó có thể là tranh chấp, xung đột về lãnh thổ, biên giới, chủ quyền quốc gia. Nó cũng có thể là những xung đột về lợi ích kinh tế, buôn bán thương mại, mà cũng có

thể là những xung đột chính trị, ý thức hệ, tôn giáo và văn hóa.

Thực tế đó cho thấy, phát triển xã hội trong phạm vi một nước cũng như trong phạm vi quốc tế, khu vực và thế giới toàn cầu hiện nay đòi hỏi phải tăng cường các giá trị dân chủ, đoàn kết, đồng thuận. Hệ giá trị này cũng đồng thời là những nguyên tắc ứng xử trong các quan hệ dân tộc - quốc gia và dân tộc - tộc người trong các quốc gia đa tộc người và trong các quan hệ quốc tế song phương, đa phương, ở từng khu vực và trên toàn thế giới. Đặc điểm tổng quát và xu thế chung của thế giới đương đại mà chúng ta đang chứng kiến ngày nay là hòa bình, hợp tác và phát triển.

Đó là một cơ hội lớn cần phải tận dụng. Đặc điểm, xu thế cũng như cơ hội phát triển nêu trên có thể tận dụng, khai thác được hay không, hiệu quả đến mức nào - điều đó tùy thuộc vào trạng thái phát triển của dân chủ, đoàn kết và đồng thuận ở trong nước cũng như trong các mối quan hệ quốc tế. Nó cũng đồng thời phản ánh một thực tế đang diễn ra và đang chi phối quan hệ giữa các nhà nước, các chính phủ thông qua các chính sách, rộng hơn là đường lối và chiến lược. Thực tế là, sự tồn tại và phát triển hiện nay đang đặt tất cả các nước, dù lớn hay nhỏ, dù đã và đang phát triển hay còn chậm phát triển, trong thế *phụ thuộc và tùy thuộc lẫn nhau*.

Trên quan điểm văn hóa, thế giới ngày nay là *sự thống nhất trong đa dạng, là thống nhất của những cái khác biệt*. Đó chính là văn hóa. Không thừa nhận sự khác biệt và tính đa dạng trong phát triển cũng có nghĩa là không nhận thức và không thích ứng được trước một thực tế đang tồn tại. Mặt khác, không thấy phát

triển từ những khác biệt và đa dạng thì cũng có nghĩa là không thấy vai trò và tác dụng của văn hóa đang có sức chi phối mạnh mẽ, to lớn đến chiều hướng phát triển. Trong thế giới toàn cầu và trước xu thế hội nhập quốc tế, cho dù là hội nhập kinh tế, thì hiện nay, nhân quan văn hóa, tiếp cận văn hóa đối với phát triển là vô cùng cần thiết.

Điều đó có nghĩa là, hệ giá trị dân chủ, đoàn kết và đồng thuận không chỉ chứa đựng trong nó (từng giá trị và cả chỉnh thể hệ giá trị) *nội dung kinh tế* và những lợi ích vật chất, *tính chất chính trị* (thể chế nhà nước, kiểu hay mô hình chế độ chính trị, hệ thống luật pháp, chính sách...), mà còn thể hiện rất sâu sắc *các giá trị văn hóa* kết tinh trong nó cả *truyền thống* lịch sử, bản sắc văn hóa, đặc điểm dân tộc, *đạo đức, tâm lý, ý thức* dân tộc.

Phát triển, thông qua những tiếp biến văn hóa, diễn ra trong nội tại và cả sự tiếp thu, lĩnh hội, thái thái từ bên ngoài vào trong chính bản thân mình nhằm làm phong phú, sâu sắc chính mình. *Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận là vấn đề của văn hóa phát triển, là những giá trị văn hóa của phát triển.* Mỗi dân tộc, từ truyền thống lịch sử và văn hóa của dân tộc mình mà có được cái riêng của mình về dân chủ, đoàn kết và đồng thuận.

Trong bối cảnh và môi trường hội nhập, mỗi dân tộc vừa có thể tiếp thu những nhân tố hợp lý, tiến bộ từ các kinh nghiệm và giá trị về dân chủ, đoàn kết và đồng thuận của các dân tộc khác để *tích cực hóa* và *hiện đại hóa* các giá trị truyền thống của mình trong phát triển, đồng thời đóng góp vào sự phát triển chung của thế giới những gì đặc sắc, ưu tú nhất, đã từng được

thử thách qua thời gian và trở thành giá trị được khẳng định của dân tộc mình.

Con đường của phát triển qua tiếp biến văn hóa là con đường đưa các dân tộc xích lại gần nhau, tăng cường sự hiểu biết và hợp tác để cùng phát triển.

Chúng ta đã biết đến nhiều quan niệm khác nhau về văn hóa. Những quan niệm đó tuy khác nhau, nhưng cùng có chung một điểm tựa - đó là thái độ bao dung, là tinh thần khoan dung. *Văn hóa khoan dung là văn hóa biểu đạt được rõ nhất các giá trị cấu thành nó: dân chủ, đoàn kết và đồng thuận để cùng hợp tác, cùng chung sống, cùng phát triển trên cơ sở chia sẻ trách nhiệm, cộng đồng trách nhiệm.*

Điều đó cho thấy, trong thế giới đa cực, đa trung tâm hiện nay và trước sự bẽ bộn, phức tạp của những vấn đề toàn cầu, trước những biến đổi mau lẹ và phức tạp của tình hình, dân chủ, đoàn kết và đồng thuận ngày càng trở nên cần thiết và bức xúc. Nó có thể và cần phải trở thành thông điệp của con người và loài người đối với mỗi người và đồng loại của chính mình. Nó là tất yếu của hòa bình để ngăn chặn chiến tranh, chống sự khủng bố và chủ nghĩa khủng bố quốc tế. Nó là sự sống, sự an toàn của cuộc sống chống lại những sự đe dọa, giết chóc, hủy diệt một cách tàn bạo và vô nghĩa.

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận, dù sự vận động và phát triển của chúng thông qua các phong trào xã hội, các hành động xã hội mà ở đó, tính khuynh hướng của chính trị và ý thức hệ là khá đậm nét, song thái độ đúng đắn nhất chính là phát huy và mở rộng điểm tương đồng, thu hẹp những khác biệt, thấm nhuần tinh thần khoan dung văn hóa để những khác biệt về ý thức hệ, về quan điểm chính trị không tự

biến mình thành rào cản, thành những trở ngại không thể vượt qua trong đôi thoại văn hóa, thực hành dân chủ, hướng tới phát triển và phát triển bền vững.

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận có mối liên hệ logic và lịch sử rất mật thiết với hòa bình, hợp tác và phát triển ở *cấp độ toàn cầu*. Mối liên hệ mật thiết này cũng hiển thị hết sức rõ ràng trong đời sống thực tiễn đổi mới và phát triển *của từng dân tộc và quốc gia - dân tộc*. Đó là liên hệ giữa dân chủ, đoàn kết và đồng thuận với đổi mới (cải cách), ổn định và phát triển.

Thực tiễn và lý luận đều cho thấy một cách rõ ràng là, *dân chủ đối lập với quan liêu, chuyên chế, độc tài* mà tổn hại gây ra từ mặt đối lập này là tham nhũng. Nó chẳng những gây thiệt hại tới lợi ích của dân mà còn làm tổn thương và đe dọa xã hội về mọi mặt: sự không bình yên của thể chế nhà nước và chế độ chính trị, sự phá hoại công bằng xã hội, sự suy đồi đạo đức, rạn nứt lòng tin của dân chúng, sự phát triển bị kìm hãm và dẫn tới nguy cơ phản phát triển.

Sự phát triển yếu ớt của dân chủ là mảnh đất tốt dung dưỡng cho tham nhũng, cho những tha hóa của thể chế và quyền lực. Trong các trường hợp này, nhà nước không còn là đại biểu, đại diện cho quyền lực của nhân dân nữa; nó đã trở nên xa lạ và chống lại nhân dân trên thực tế, mặc dù vẫn có thể nhân danh xã hội và nhân dân trên danh nghĩa với cái vỏ pháp lý hình thức. Không chỉ thế, sự yếu kém và sự thiếu vắng giá trị dân chủ là một trong những lực cản lớn nhất của phát triển, là sự thiếu hụt chính trị - pháp lý và nhân văn lớn nhất của tiến bộ xã hội.

Đoàn kết đối lập với chia rẽ. Chia rẽ làm suy yếu, phân rã lực lượng xã hội, làm giảm sút sức mạnh cố kết cộng đồng của dân chúng. Sự giảm sút này gây tổn hại tới nguồn lực con người - nguồn vốn xã hội quan trọng nhất của phát triển, đẩy dân tộc và quốc gia dân tộc cùng với độc lập, chủ quyền của nó trước nguy cơ bị đe dọa và phá hoại bởi xâm lược và chiến tranh. Một dân tộc bị chia rẽ không chỉ mất đi nội lực quan trọng vào bậc nhất của phát triển, tiến bộ, rơi vào sự suy thoái, trì trệ, mất cơ hội và năng lực phát triển, mà còn để lại những hậu quả nặng nề về đạo đức, tâm lý, ý thức dân tộc, có thể gây ra những bi kịch thế hệ và liên thế hệ cả về nhân cách lẫn văn hóa.

Đồng thuận đối lập với xung đột. Mâu thuẫn, bất hòa gây ra sự phân ly và phân tâm trong đời sống tinh thần xã hội, làm phân tán và triệt tiêu các nguồn lực, phá hoại các nỗ lực phát triển và xây dựng mà hậu quả cũng không kém phần nặng nề. Tình trạng không đồng thuận là trở ngại rất lớn của hợp tác, là vật truyền dẫn đầy những âm ảnh tiêu cực dẫn đến mất ổn định, sự rối loạn, sự đình đốn trong hoạt động và từ khởi nguồn này, rất khó tránh khỏi rơi vào khủng hoảng, đổ vỡ.

Như vậy, dân chủ, đoàn kết và đồng thuận thúc đẩy phát triển, tiến bộ xã hội; ngược lại, sự vi phạm dân chủ, kìm hãm dân chủ, sự chia rẽ, xung đột sẽ đẩy tới "phát triển xấu" và phản phát triển. Ở hai cực đối lập này, một bên là *văn hóa của phát triển* do nỗ lực dựng xây và bồi đắp; một bên là những *phản văn hóa dẫn tới phản phát triển* do thoái hóa, biến dạng của quyền lực và cầm quyền, sự trì trệ, lạc hậu của thể chế, sự bất cập của chính sách

và cơ chế, sự xa rời cơ sở xã hội và nền tảng văn hóa của phát triển gây ra.

3- Xây dựng và thực hành văn hóa phát triển theo hệ giá trị dân chủ, đoàn kết và đồng thuận

Để dân chủ, đoàn kết và đồng thuận thực sự là những giá trị cơ bản của xã hội, những động lực chủ yếu thúc đẩy phát triển và định hình là những thước đo của tiến bộ, văn minh và văn hóa thì cần phải tìm thấy mối liên hệ bản chất, tất yếu của chúng; từ đó, nhà nước và xã hội phải có những giải pháp đồng bộ, tác động cùng chiều tới việc tổ chức và xây dựng đời sống xã hội về mọi mặt, làm cho cá nhân và cộng đồng nhận thức đúng về các giá trị cơ bản đó, hình thành và phát triển các năng lực sáng tạo để hành động theo các chuẩn mực giá trị đó trong cuộc sống.

Xây dựng và thực hành văn hóa phát triển trên tất cả mọi bình diện kinh tế, chính trị, xã hội, đời sống văn hóa tinh thần của từng cá nhân và của cả cộng đồng xã hội là một quá trình lâu dài và công phu. Thực hiện quá trình này, trước hết cần phải nhận thức rõ mối liên hệ nội tại của những giá trị ấy.

Dân chủ, đoàn kết, đồng thuận là những giá trị để liên kết con người với con người, cá nhân với cộng đồng và xã hội, dân tộc với quốc tế và thế giới nhân loại. Tính hiện thực vật chất làm xung lực cho sự liên kết này là lợi ích, trước hết là những lợi ích thường nhật đảm bảo cho con người tồn tại, sống một đời sống thực tại của mình với tư cách con người xã hội. Cùng với lợi ích còn là những nhu cầu, từ nhu cầu tồn tại đến nhu cầu phát triển.

Chính lợi ích là cái thúc đẩy con người ở mọi thế hệ, mọi thời đại, cho đến cả loài

người hoạt động, tìm kiếm lợi ích, áp dụng những phương thức để thực hiện lợi ích. Quy luật của muôn đời là con người ta phải có cái ăn, cái mặc, nhà ở, khí trời để thở, nước để uống... để tồn tại một cách trực tiếp, thực tiễn, cảm tính, trước khi hoạt động sáng tạo ra lịch sử, làm chính trị, khoa học, nghệ thuật, tôn giáo. Cái sự thật hiển nhiên đó, điều giản dị như một lẽ phải thông thường đó, sau biết bao sự xuyên tạc giả dối nhằm làm lu mờ đi cái bản chất và động lực thực sự của lịch sử đã được C.Mác khôi phục đúng như tính chân thực, khách quan vốn có của nó. C.Mác và Ph.Ăngghen gọi đó là *tiền đề đầu tiên để con người tham dự vào lịch sử*. Ở đâu, bao giờ và với bất cứ ai, lợi ích vẫn là vấn đề nhạy cảm nhất đối với con người và cuộc sống. Mọi quan hệ xã hội làm nên bản chất người của con người đều ẩn chứa cái cốt lõi lợi ích vật chất cũng như tư tưởng, tinh thần.

Thấm nhuần quan điểm thực tiễn và tính nhân dân sâu sắc, Hồ Chí Minh đã từng khẳng định tính hiện thực, thực tiễn và thực tế của dân chủ rằng, người dân chỉ có thể cảm nhận được giá trị của dân chủ khi họ được ăn no, mặc ấm. Người cho rằng, một khi con người đang kiệt sức vì lam lũ và đói nghèo, bị rình rập bởi cái chết mà nói tới dân chủ, thì hoặc sẽ chỉ là một thứ xa xỉ, hoặc trống rỗng, vô ích. Khi nói về những nhiệm vụ cấp bách của chính phủ mà theo Người, cần phải thi hành ngay, Người đã khẳng định: "Làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, làm cho dân được học hành...". Điều đó có nghĩa là, chính phủ do dân lập nên, do dân ủy quyền chỉ là một chính phủ dân chủ khi chính phủ đó hành động vì dân, phục vụ dân, chăm lo cho cuộc sống và lợi quyền

của dân. Còn khi Người xác định dân chủ là của quý báu nhất trên đời của dân, thì điều đó có nghĩa *dân là chủ sở hữu của dân chủ*. Bởi thế, theo Người, dân phải được thụ hưởng lợi ích chính đáng của mình và chúng ta phải xây dựng quan hệ lợi ích như một quan hệ dân chủ. Dân chủ kinh tế là nội dung quan trọng trước hết và hàng đầu là vì vậy.

Lợi ích của dân chủ thúc đẩy lợi ích của đoàn kết và đồng thuận. Sự liên kết dân chủ, đoàn kết, đồng thuận đều *hợp điểm* và *quy tụ* trước hết ở lợi ích. Không có lợi ích thì mọi tư tưởng dù cao siêu đến mấy cũng mất giá trị và tác dụng. Tư tưởng mà tách rời khỏi lợi ích thì tự nó làm nhục bản thân nó. C.Mác thời trẻ đã từng phát hiện ra điều đó và đó là một tư tưởng thiên tài.

Cùng với lợi ích là quyền lực và quyền bao giờ cũng gắn với lợi ích, cũng bị ràng buộc bởi trách nhiệm và nghĩa vụ. Lợi ích là cái xác định thực quyền hay hư quyền, là sự phân biệt quyền trên thực tế hay chỉ là danh nghĩa, phù phiếm. Sự không ràng buộc trách nhiệm, nghĩa vụ trong quyền và thực thi quyền lực là đầu mối của những biến dạng dân chủ thành ra phản dân chủ. Dân chủ trên tư cách giá trị đòi hỏi *một nền dân chủ thực chất*, một quan hệ và thể ứng xử dân chủ thực chất giữa công dân với nhà nước, giữa con người chính trị trong tham chính với tổ chức, thể chế, luật pháp của nó. Do vậy, dân chủ hình thức phải được xem như một biến thể lệch lạc, làm tổn hại tới dân chủ không kém gì sự vi phạm dân chủ. Dân chủ cần thiết cho sự hình thành một nhân cách thực, nó tránh cho con người bị “phân thân” mang một “giả nhân cách” trong những môi trường thiếu vắng hoặc yếu ớt giá trị dân chủ. Và

do vậy, tự do tư tưởng, giải phóng ý thức tinh thần, con người được suy nghĩ và hành động một cách trung thực *ngay cả với chính mình* là một đòi hỏi rất nghiêm túc, hệ trọng của dân chủ.

Xu hướng phát triển của dân chủ trong xã hội hiện đại là phải tăng cường hoàn thiện cơ chế, luật pháp, chế tài của việc thực hiện dân chủ đại diện, đặc biệt là trong lĩnh vực bầu cử nhằm khắc phục dân chủ hình thức, đảm bảo dân chủ thực chất để khẳng định và thực hiện quyền lực nhân dân, sự ủy quyền của nhân dân vào nhà nước, đồng thời phương thức dân chủ trực tiếp sẽ ngày càng tăng lên, ngày càng có vai trò và tác dụng to lớn trong đời sống chính trị - xã hội của các cộng đồng dân cư. Do vậy, cần kết hợp dân chủ đại diện, dân chủ trực tiếp với việc nâng cao năng lực và hiệu quả của tự quản cộng đồng ở cơ sở, đảm bảo cho người dân ngày càng có nhiều cơ hội và điều kiện trong việc tự quyết những vấn đề liên quan trực tiếp tới đời sống thường nhật của họ một cách phù hợp với quy định của luật pháp về quyền và nghĩa vụ của công dân. Nói cách khác, trên tư cách người chủ xã hội, có quyền dân chủ và làm chủ, *là chủ thể gốc của quyền lực*, khi người dân ủy quyền cho các đại diện của mình trong các cơ quan công quyền, qua bầu cử, người dân đồng thời phải tham gia, kiểm tra giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước và hành vi của công chức trong khi thi hành công vụ.

Dân chủ và cuộc vận động dân chủ hóa các lĩnh vực đời sống xã hội còn có một mối tương quan biện chứng rất mật thiết và sâu sắc với vấn đề đảm bảo, tôn trọng và thực hiện *quyền con người* (dân quyền và nhân quyền). Bản chất và nội dung của

dân chủ và những quyền cơ bản của con người, trong đó có các quyền tự do chính trị, quyền dân sự về kinh tế - xã hội, là thống nhất và trùng hợp. Hai đặc trưng rất quan trọng của dân chủ là *tính pháp lý* và *tính nhân văn* được thể hiện trong thực tiễn sẽ đảm bảo cho việc thực hiện các quyền con người. Việc thực hiện các quyền con người là sự xác nhận trên thực tế việc đảm bảo dân chủ của người dân. Mỗi bước tiến bộ và phát triển của dân chủ lại đảm bảo cho việc thực hiện quyền con người một cách đầy đủ và thực chất hơn.

Dân chủ sở dĩ là một giá trị cơ bản của xã hội bởi nó là thành quả lâu dài của cuộc đấu tranh giải phóng con người ra khỏi những áp bức và bất công xã hội, xóa bỏ tình trạng con người bị làm nhục, bị đẩy dọa như một thân phận nô lệ, khẳng định vị thế tự do và nhân cách độc lập của nó. *Dân chủ là quyền con người được tôn tại như một con người, được tôn trọng và phát triển như một nhân cách sáng tạo, như một giá trị. Con người là giá trị xã hội cao nhất trong mọi giá trị*, nhất là trong xã hội hiện đại, khi nguồn nhân lực được coi là nguồn lực quan trọng bậc nhất của phát triển, tài nguyên con người là tài nguyên quan trọng nhất, vốn người là vốn xã hội quý giá nhất. Con người là mục tiêu và động lực của phát triển. Bởi vậy, con người phải đấu tranh giành lấy dân chủ và tự do cho mình, chứ không thụ động chờ đợi sự ban phát dân chủ từ một đấng bề trên tự nhiên nào. Một xã hội thực sự dân chủ là xã hội đảm bảo tốt nhất những quyền của con người, bảo vệ bằng sức mạnh của luật pháp và thực hiện bằng chính sách, hệ chính sách phát triển vì con người.

Dân chủ, đoàn kết và đồng thuận với tư cách những giá trị cơ bản của xã hội, hợp thành hệ giá trị của phát triển, trở thành *văn hóa phát triển* trong xã hội hiện đại cho thấy vai trò đặc biệt quan trọng của dân chủ đối với việc thực hiện đoàn kết và thúc đẩy sự đồng thuận.

Dân chủ là cơ sở, là điều kiện và tiền đề của đoàn kết và đồng thuận xã hội. Chỉ khi nào *dân chủ là thực chất* (chứ không phải hình thức, giả hiệu, mị dân - mà những biểu hiện này vẫn thường thấy xuất hiện trong đời sống, nó đi liền với sự vi phạm dân chủ, những đối lập với dân chủ) thì khi đó, mới có *đoàn kết thực sự, thực chất, mới tăng cường được đồng thuận*.

Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ, quan hệ dân chủ biểu hiện ra là quan hệ xã hội giữa cá nhân với cộng đồng, giữa lợi ích và trách nhiệm, giữa quyền và nghĩa vụ, giữa dân chủ và pháp luật, kỷ luật, kỷ cương xã hội, giữa dân chủ và quyền con người. Việc đảm bảo thực hiện các tương tác này trong đời sống cá nhân và xã hội liên quan đến tự do, công bằng và bình đẳng để sao cho:

- Lợi ích và quyền thực tế của con người phải được thừa nhận, được thực hiện và được bảo vệ.

- Nhân cách của mỗi cá nhân phải được tôn trọng.

- Tự do sáng tạo của con người để phát huy các khả năng, năng lực, sở trường của mình nhằm cống hiến cho xã hội phải được khuyến khích, phải nhận được sự hỗ trợ phát triển từ xã hội. *Trong một xã hội dân chủ, các giá trị xã hội được tôn trọng thì con người phải tìm thấy tính triển vọng trong cuộc sống của mình*.

Sự *tôn trọng* nhân cách và *tin cậy* con người, sự thành thực và nhất quán giữa

nhận thức và hành động là một lực đẩy rất quan trọng để con người tập hợp, liên kết lại, tức là đoàn kết chứ không không phân ly, chia rẽ. Đoàn kết xã hội, đoàn kết dân tộc, nhất là trong cơ cấu đa tộc người không chỉ là vấn đề *chính trị*, mà còn là vấn đề *đạo đức* và *ứng xử văn hóa* trên cơ sở những tiền đề hiện thực của kinh tế.

Muốn tạo ra sức mạnh đoàn kết như vậy, rõ ràng phải đảm bảo dân chủ và quyền làm chủ bình đẳng giữa các chủ thể liên hợp lại trong đoàn kết xã hội và dân tộc. Không có sự tôn trọng và tin cậy lẫn nhau thì không thể có đoàn kết thực sự. Do vậy, Hồ Chí Minh luôn coi đoàn kết toàn dân tộc là một vấn đề chiến lược của cách mạng, chiến lược phát triển. Người nhấn mạnh phải *thật thà đoàn kết* là vì vậy.

Đảng Cộng sản Việt Nam, trong Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX, đã coi đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết các tôn giáo là *một vấn đề chính trị lớn*, phải được nhận thức và giải quyết thật *chuẩn xác và tinh tế*. Tại Đại hội X, khi tổng kết 20 năm đổi mới, Đảng đã nêu lên những tư tưởng mới, đặc biệt quan trọng về các giá trị cơ bản của xã hội như đã nói ở trên. Đó là:

Thứ nhất, khẳng định hệ mục tiêu của đổi mới “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” là đặc trưng tổng quát của xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng, trong đó nhận thức lý luận về dân chủ là sự phản ánh và khái quát từ thành tựu, thực tiễn phát triển dân chủ của 20 năm đổi mới.

Thứ hai, khẳng định sự cần thiết phải phát triển dân chủ, xây dựng xã hội ta thành một xã hội dân chủ, trong đó phát triển mạnh mẽ kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là nhân tố quyết định thành công của đổi mới,

xác lập cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể của quần chúng phát huy vai trò tư vấn, giám sát, phản biện xã hội, góp phần trực tiếp xây dựng Đảng và Nhà nước. Tìm tòi cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật. Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền với vai trò tối thượng của luật pháp.

Thứ ba, xây dựng sự đồng thuận xã hội, đổi mới chính sách kinh tế - xã hội cho phù hợp với yêu cầu phát triển và phản ánh đúng cơ cấu xã hội đa dạng của nước ta trong điều kiện kinh tế thị trường. Gần đây, quy chế dân chủ ở cơ sở đã được nâng lên thành *pháp lệnh dân chủ cơ sở* để phát huy quyền làm chủ thực chất của người dân. Cũng như vậy, pháp lệnh chống tham nhũng đã được nâng lên thành đạo luật với sức mạnh pháp lý cần thiết, Nhà nước ta đã ban hành *Luật phòng chống tham nhũng* và *Luật thực hành tiết kiệm*. Các đạo luật quan trọng đó đã có hiệu lực trong cuộc sống.

Đây là một nỗ lực lớn của Đảng, Nhà nước và xã hội trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng để bảo vệ dân chủ, tức là bảo vệ lợi ích và quyền của nhân dân theo đúng chỉ dẫn của Hồ Chí Minh: “Phát triển sức dân, bồi dưỡng sức dân, tiết kiệm sức dân”. Hơn lúc nào hết, phát triển dân chủ là một xung lực mạnh mẽ để đi tới đoàn kết dân tộc và đồng thuận xã hội.

Có dân chủ và đoàn kết thì sẽ có đồng thuận xã hội, làm cho mọi chính sách phát triển *hợp lòng dân, thuận ý dân*, được dân ủng hộ, dân tin tưởng, dân giúp đỡ, dân bảo vệ. Chỉ có như thế, chúng ta mới đạt được sự phát triển bền vững - một sự phát triển hướng tới dân, vì dân và nhờ đó, sức mạnh sáng tạo của dân sẽ làm nên chính sự phát triển ấy. □